

***Bản án số: 95/2023/HSST
Ngày: 20/4/2023***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và Ông Lê Đình Hiệp

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên. Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2023/HSST ngày 22/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh Th, tên gọi khác: không; sinh ngày 10 tháng 9 năm 1985; ĐKKHKT và chỗ ở: Xóm P, xã T, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trung H (Đã chết) và con bà Nguyễn Thị N; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Tại Bản án số 17/HSST ngày 17/3/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/7/2004. Chấp hành xong án phí ngày 30/3/2009; Tại Bản án số 22/2005/HSST ngày 03/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh KonTum xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/10/2007. Được miễn thi hành các khoản án phí và tiền phạt theo Quyết định đình chỉ thi hành án số 140 ngày 06/9/2013 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên; Tại Bản án số 06/2009/HSST ngày 20/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên và Bản án số 94/HSPT ngày 23/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 48 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tại Bản án số 11/2010/HSST ngày 26/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 94/HSPT ngày 23/4/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên buộc Th phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 04 năm 3 tháng 4 ngày. Chấp hành xong án phí ngày 23/5/2013; Tại Bản án số 100/2013/HSST ngày 31/10/2013 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương,

tỉnh Thái Nguyên xử phạt 08 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp với phần hình phạt còn lại của Bản án số 11/2010/HSST ngày 26/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên buộc Th phải chấp hành hình phạt tù chung cho cả hai bản án là 08 năm 8 tháng 17 ngày. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2022.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 20/02/2008 Công an phường Thịnh Đán xử phạt 200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Nộp phạt ngày 21/2/2008.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. (Có mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Ông Đỗ Bá H, sinh năm 1978, trú tại: Tổ 01, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/12/2022, tổ công tác của Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 09 của phường phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20H6-7267 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, người đàn ông chấp hành và khai họ tên là Nguyễn Minh Th. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ ở lòng bàn tay phải của Th 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng. Th khai đó là Heroine mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Th, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tạm giữ của Th 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20H6 -7267.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Minh Th có khối lượng 0,190 gam và lấy toàn bộ cho vào bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 11/KL-KTHS ngày 16/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy; Loại Heroine; Khối lượng thu giữ ban đầu là 0,190 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Minh Th khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 07/12/2022, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 20H6-7267 đi từ nhà đến khu vực đường Việt Bắc đoạn thuộc phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua Heroine để sử dụng cho bản thân. Đến nơi, Th gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 200.000 đồng được 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng lớp giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được Heroine, Th cầm ở lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi để sử dụng. Tuy nhiên khi Th đi đến khu vực bãi đất trống thuộc tổ 09 phường Đồng Quang thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Lời khai nhận của Nguyễn Minh Th phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 20H6-7267, nhãn hiệu HONDA WAVE, màu: xanh đen bạc, số máy: JA39E1512591, số khung RLHJA3916LY174725. Quá trình điều tra xác định là vật chứng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 26/11/2022 tại thôn Phắc Trảng, xã Dương Quang, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn thụ lý giải quyết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn giải quyết theo thẩm quyền; 02 bì niêm phong kí hiệu A2, A3 bên trong chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSTPTN ngày 20/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Minh Th về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP. Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Th: Từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2 (bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A3 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu); Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Lời nói sau cùng của bị cáo hứa sửa chữa và xin được hưởng mức án nhẹ nhất, để sớm trở về là người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên và kiểm sát viên Viện kiểm sát

nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Minh Th thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan với vật chứng đã thu được, biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 07/12/2022, tại khu vực tổ 09, phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Minh Th có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam chất ma túy, loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng số 90/CT-VKSTPTN ngày 20/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Nội dung điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

....

o) Tái phạm nguy hiểm.”

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm khác, tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, hành vi của bị cáo không chỉ hủy hoại sức khỏe của bản thân, làm khánh kiệt kinh tế gia đình mà còn gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo phải nhận thức được tác hại của ma túy đối với người sử dụng và đối với xã hội tuy nhiên bị cáo không từ bỏ ma túy mà vẫn mua heroine phục vụ cho nhu cầu của bản thân, do đó hành vi phạm tội của bị cáo phải xét xử nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án kết án về các tội “Trộm cắp tài sản”, “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, “Trốn khỏi nơi giam giữ” nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục lao vào con đường phạm tội, việc đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo.

Về hình phạt đối với bị cáo:

[7] Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nên áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong phân luận tội là phù hợp.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, lời khai của bị cáo tại phiên tòa xác định bị cáo không có tài sản, thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về việc xử lý hành vi và các đối tượng có liên quan: Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ Nguyễn Minh Th khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực đường Việt Bắc đoạn thuộc phường Đồng Quang, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở làm rõ để xử lý; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave gắn biển kiểm soát 20H6-7267 Th sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Th khai của một người đàn ông tên Trường nhà ở tỉnh Bắc Kạn gửi ở nhà Th từ khoảng tháng 12/2022. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đang điều tra xử lý.

[10] Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đối với vật chứng gồm: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2 (bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định) và 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A3 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu - Xác định là vật cấm lưu thông, không còn giá trị sử dụng nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[11] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm o Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự;

1/ Xử phạt: Nguyễn Minh Th 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 07/12/2022.

- Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Minh Th 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3/ Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A2 (bên trong có chứa vỏ bao gói mẫu gửi giám định), mặt sau có các dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Nguyên và chữ ký của Trần Đức Thủy; 01 bì niêm phong đúng quy định ký hiệu: A3 (bên trong có chứa vỏ bao mẫu vật niêm phong ban đầu), mặt sau có các dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an TP Thái Nguyên và chữ ký của các thành phần tham gia.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 289 ngày 06/4/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

4/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Minh Th phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

5/ Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Thịnh Đức, TP.Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu:Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Minh Hải